

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO NHANH
Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 08/12/2021

1. Kết quả xét nghiệm

1.1. Trong ngày đã xét nghiệm **12.275 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 7.571 người với 4.636 mẫu (4.113 mẫu đơn, 523 mẫu gộp), còn 1.280 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 4.704 người với 4.531 mẫu (4.311 mẫu đơn, 220 gộp).

1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **725 ca mắc mới** trong ngày (tăng 28 ca so với hôm qua), trong đó:

- 266 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 83 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 54 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 322 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

20 người có chỉ số CT-value từ 30 trở lên; 705 người có chỉ số CT-value dưới 30.

1.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 07 ca¹ (giảm 18 ca so với hôm qua).

- 264 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

- 01 ca trong cơ sở điều trị.

- 182 ca trong khu phong tỏa.

- 271 ca trong cộng đồng, cụ thể:

+ TP Sa Đéc: 96 ca².

¹ 03 ca Tiền Giang; 01 ca TP Hồ Chí Minh; 01 ca TP Cần Thơ; 01 ca Vĩnh Long; 01 ca Cà Mau.

² 03 ca Khóm 1, 03 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 4, 01 ca Khóm 5, Phường 1; 01 ca khóm Hòa An, 01 ca khóm Hòa Khánh, 02 ca Khóm 1, 06 ca Khóm 2, Phường 2; 01 ca Khóm 1, 03 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, Phường 3; 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, Phường 4; 04 ca khóm Tân Bình, 08 ca khóm Tân Hòa, 04 ca khóm Tân An, 01 ca khóm Tân Thuận, phường An Hòa; 01 ca khóm Sa Nhiên, 03 ca khóm Tân Huệ, 08 ca khóm Tân Mỹ, phường Tân Quy Đông; 02 ca ấp Đông Huệ, 01 ca ấp Đông Khánh, 01 ca ấp Đông Quới, 07 ca

- + Huyện Lai Vung: 73 ca³.
- + Huyện Cao Lãnh: 19 ca⁴.
- + Huyện Tháp Mười: 18 ca⁵.
- + Huyện Tân Hồng: 17 ca⁶.
- + Huyện Châu Thành: 16 ca⁷.
- + Huyện Lấp Vò: 14 ca⁸.
- + TP Cao Lãnh: 13 ca⁹.
- + Huyện Thanh Bình: 03 ca¹⁰.
- + Huyện Tam Nông: 01 ca¹¹.
- + TP Hồng Ngự: 01 ca¹².

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).

2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 539 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

ấp Khánh Hòa, 04 ca ấp Khánh Nghĩa, 04 ca ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông; 02 ca ấp Phú An, 01 ca ấp Phú Hòa, 05 ca ấp Phú Thành, 04 ca ấp Phú Thuận, xã Tân Phú Đông; 08 ca ấp Tân Lập, xã Tân Quy Tây.

³ 10 ca Khóm 2, thị trấn Lai Vung; 03 ca ấp Định Thành, xã Định Hòa; 01 ca ấp Long Hưng 2, 01 ca ấp Long Khánh A, 01 ca ấp Long Thành, 02 ca ấp Long Thành A, 02 ca ấp Long Thuận, xã Long Hậu; 03 ca ấp Hòa Bình, 01 ca ấp Hòa Ninh, 02 ca ấp Long An, xã Long Thắng; 09 ca ấp Tân An, 02 ca ấp Tân Bình, 03 ca ấp Tân Lợi, 03 ca ấp Tân Phong, 01 ca ấp Tân Quới, 04 ca ấp Tân Thạnh, 01 ca ấp Tân Thuận, xã Phong Hòa; 03 ca ấp Hậu Thành, 02 ca ấp Tân Lộc B, xã Tân Dương; 08 ca ấp Hòa Bình, 08 ca ấp Hòa Định, xã Tân Hòa; 01 ca ấp Tân Lợi, xã Tân Thành; 02 ca ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thới.

⁴ 01 ca khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ; 01 ca ấp An Nghiệp, xã An Bình; 01 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 6, xã Ba Sao; 02 ca Ấp 4, xã Bình Hàng Trung; 01 ca ấp Bình Linh, 01 ca ấp Bình Mỹ B, xã Bình Thạnh; 01 ca Ấp 4, xã Gáo Giồng; 02 ca ấp Đông Mỹ, 01 ca ấp Bình Hòa, xã Mỹ Hội; 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Long; 01 ca ấp Mỹ Đông Nhứt, 01 ca ấp Mỹ Đông Ba, xã Mỹ Thọ; 01 ca ấp Mỹ Thạnh, 01 ca ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương; 01 ca Ấp 1, xã Phong Mỹ; 01 ca Ấp 2, xã Phương Thịnh.

⁵ 04 ca Khóm 2, thị trấn Mỹ An; 02 ca Ấp 3, xã Hưng Thạnh; 01 ca ấp Mỹ Phú A, 03 ca ấp Mỹ Phú B, 03 ca ấp Mỹ Thị A, 01 ca ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ An; 01 ca Ấp 1, xã Mỹ Đông; 01 ca ấp Mỹ Tây 1, xã Mỹ Quý; 01 ca Ấp 6A, 01 ca Ấp 6B, xã Trường Xuân.

⁶ 01 ca Khóm 1, thị trấn Sa Rài; 01 ca ấp An Thọ, 07 ca ấp An Lộc, xã An Phước; 01 ca ấp Cả Găng, 04 ca ấp Công Tạo, 02 ca ấp Gò Da, xã Bình Phú; 01 ca ấp Bắc Trang 1, xã Tân Công Chí.

⁷ 01 ca ấp An Thạnh, xã An Hiệp; 01 ca ấp An Lợi, xã An Khánh; 01 ca ấp An Hòa, xã An Nhơn; 02 ca ấp Phú Thạnh, xã An Phú Thuận; 01 ca ấp An Hòa Nhất, 01 ca ấp Đông, 01 ca ấp Tân An, 01 ca ấp Thạnh Phú, xã Tân Bình; 01 ca ấp Tân Bình, xã Tân Phú; 01 ca ấp Tân Quới, 02 ca ấp Tân Mỹ, 02 ca ấp Tân Phú, 01 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Phú Trung.

⁸ 01 ca ấp Bình An, xã Bình Thành; 02 ca ấp An Ninh, xã Định An; 02 ca ấp An Bình, xã Hội An Đông; 04 ca ấp Hưng Quới 2, xã Long Hưng A; 01 ca ấp Hưng Lợi Đông, xã Long Hưng B; 01 ca ấp Tân Hòa Đông, 01 ca ấp Tân Hòa Thượng, xã Tân Mỹ; 02 ca ấp Vĩnh Bình B, xã Vĩnh Thạnh.

⁹ 01 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, Phường 1; 01 ca Khóm 1, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Phước, Phường 3; 01 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 5, Phường 6; 01 ca khóm Thuận Phát, phường Hòa Thuận; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2, xã Mỹ Tân; 01 ca ấp Tân Chủ, xã Tân Thuận Tây.

¹⁰ 01 ca ấp Bình Chánh, 01 ca ấp Bình Định, xã Bình Thành; 01 ca ấp Tân Thạnh, xã Tân Long.

¹¹ 01 ca ấp An Thịnh, xã An Long.

¹² 01 ca ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh.

3. Tình hình cách ly

3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 771 người (tăng 40 trường hợp với hôm qua).
 - Số hoàn thành cách ly trong ngày: 1.450 người (giảm 71 trường hợp so với hôm qua).
 - Tổng số đang quản lý: 9.994 người (giảm 679 trường hợp so với hôm qua).
- (Đính kèm Phụ lục 2).*

3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở
 - + Công suất tối đa: 3.352 giường
 - + Số đã bố trí: 2.017 giường.
 - + Số hiện còn: 1.335 giường.
 - Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 77 cơ sở (tăng 01 so với hôm qua).
 - + Công suất tối đa: 6.320 giường (tăng 250 giường so với hôm qua).
 - + Số đã bố trí: 2.692 giường.
 - + Số hiện còn: 3.628 giường.
 - Khu cách ly cách ly F1 tại tuyến huyện: 12 khu (tăng 01 so với hôm qua)
 - + Công suất tối đa: 829 giường (tăng 88 giường so với hôm qua)
 - + Số đã bố trí: 109¹³ người.
 - + Số hiện còn: 720 người.
- (Đính kèm Phụ lục 3).*

4. Kết quả điều trị

4.1. Tổng số ca dương tính 27.337 ca (trong đó, có 1.691 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

4.2. Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 7.751 ca (tăng 115 ca so với hôm qua)

a) Phân loại tình trạng bệnh

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 7.412 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 171 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 111 ca (tăng 03 ca so với ngày hôm qua).

¹³ F1: 99 người; người về từ vùng dịch: 10 người.

- Số trường hợp rất nặng: 57 ca (tăng 04 ca so với ngày hôm qua).

b) Phân loại nơi điều trị

- Tại nhà, nơi cư trú: 2.611 ca.

- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 2.692 ca.

- Các cơ sở điều trị: 2.017 ca.

- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 431 ca.

4.3. Bệnh nhân xuất viện, chuyển viện, tử vong

Số bệnh nhân xuất viện: 603 ca trong ngày (giảm 122 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 19.259 ca.

Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 17 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 08; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09)

Số ca tử vong: 07 ca trong ngày (tăng 02 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 319 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 23.830 liều trong đó:

- 696 liều vắc xin Vero Cell.

- 3.712 liều vắc xin AstraZeneca.

- 19.263 liều vắc xin Pfizer.

Tính đến ngày 08/12/2021, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.244.693 liều (tiêm mũi 1: 1.231.111 liều, đạt 98,87% dân số Tỉnh¹⁴; tiêm mũi 2: 1.013.582 liều, đạt 81,4% dân số Tỉnh).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 148.350 liều (tiêm mũi 1: 140.558 liều, đạt 87,58% dân số Tỉnh¹⁵; tiêm mũi 2: 7.792 liều, đạt 4,86% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch¹⁶

6.1. Phân loại cấp độ dịch cấp huyện: Có 11/12 huyện, thành phố thuộc cấp 2; huyện Châu Thành thuộc cấp 3.

6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 26¹⁷/143 xã, phường, thị trấn (giảm 02 so với ngày hôm qua).

¹⁴ Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

¹⁵ Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 164.492 người.

¹⁶ Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

- Cấp 2: 73/143 xã, phường, thị trấn tăng 02 so với hôm qua)
- Cấp 3: 38¹⁸/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với hôm qua)
- Cấp 4: 06¹⁹/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với hôm qua)

6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 187/698 khóm, ấp (giảm 08 so với hôm qua).
- Cấp 2: Có 320/698 khóm, ấp (tăng 07 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 143/698 khóm, ấp (giảm 01 so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 48/698 khóm, ấp (tăng 02 so với hôm qua)

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III, IV, V)

7. Công tác kiểm soát dịch

7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)

- Số phát sinh trong ngày: 03 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 08 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 87 khu vực (giảm 05 so với hôm qua).

¹⁷ Huyện Tam Nông: (06 xã) Xã Phú Cường, Phú Thành B, Hòa Bình và Phú Hiệp, Phú Đức và Phú Thọ
 Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh
 Huyện Lập Vò: (10 xã, thị trấn) thị trấn Lập Vò, Tân Mỹ, Vĩnh Thạnh, Long Hưng B, Mỹ An Hưng A, Hội An Đông, xã Bình Thạnh Trung, Mỹ An Hưng B, Long Hưng A và Định An
 TP Cao Lãnh: (02 xã, phường) phường Mỹ Phú và xã Mỹ Tân
 Huyện Châu Thành: (01 xã) Tân Phú
 Huyện Tân Hồng: (02 xã) Tân Thành A và An Phước
 Huyện Tháp Mười: (01) Hưng Thạnh
¹⁸ Huyện Tân Hồng: (03 xã, thị trấn) thị trấn Sa Rài, Thông Bình, Tân Công Chí
 Huyện Lai Vung: (07 xã, thị trấn) thị trấn Lai Vung, Long Thắng, Hòa Thành, Phong Hòa, Vĩnh Thới, Tân Hòa và Tân Phước
 Huyện Châu Thành: (06 xã, thị trấn) An Phú Thuận, Hòa Tân, Tân Nhuận Đông, Tân Phú Trung, Tân Bình và Thị trấn Cái Tàu Hạ
 Huyện Tam Nông: (02 xã, thị trấn) thị trấn Tràm Chim và xã Phú Thành A
 Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ
 Huyện Tháp Mười: (07 xã) Mỹ An, Trường Xuân, Thạnh Lợi, Mỹ Đông, Láng Biển, Thanh Mỹ và Đốc Binh Kiều
 Huyện Thanh Bình: (04 xã) An Phong, Tân Thạnh, Tân Phú và Bình Thành
 Thành phố Sa Đéc: (5 xã, phường) Phường 1, Phường 3, phường Tân Quy Đông, An Hòa và xã Tân Phú Đông
 TP Cao Lãnh: (03 xã, phường) Phường 4, Phường 11 và xã Mỹ Trà
¹⁹ Huyện Lai Vung: (01) xã Tân Dương
 Huyện Tháp Mười: (05 xã, thị trấn) thị trấn Mỹ An, Tân Kiều, Mỹ Hòa, Mỹ Quý và Phú Điền

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).

7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện: Tính đến ngày 08/12/2021, 12 huyện thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

(Đính kèm Phụ lục 6).

8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 549/598 doanh nghiệp, gồm:

+ 307 doanh nghiệp (tăng 02 doanh nghiệp so với hôm qua) có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 50.944 lao động (tăng 104 lao động so với hôm qua).

+ 242 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 175 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi với hôm qua) và hiện còn 7 chợ tạm ngưng hoạt động.

9. Thông tin phục vụ lãnh đạo, điều hành

- Sở Y tế đã chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện:

+ Nhanh chóng rà soát cơ sở gói thuốc đã cấp cho các Trạm y tế lưu động, đảm bảo đúng và đủ cơ sở thuốc.

+ Chỉ đạo Trạm y tế thực hiện cấp túi thuốc cho người nhiễm Covid-19 (thuốc giảm đau, hạ sốt, sinh tố...) và hướng dẫn việc sử dụng.

- Sở Y tế đã ban hành văn bản hướng dẫn, đảm bảo các điều kiện về phòng, chống dịch Covid-19 tại Lễ kỷ niệm 155 năm ngày mất của Thiên hộ Võ Duy Dương, Đốc binh Nguyễn Tấn Kiêu tại Khu Di tích Gò Tháp năm 2021.

10. Các hoạt động khác

Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình:

- Dư luận quan tâm đến đề xuất của Sở GD&ĐT về việc cho học sinh THPT đi học từ ngày 27/12/2021, học sinh tiểu học và THCS sẽ đi học từ đầu tháng 01/2022 và chỉ đạo của UBND Tỉnh liên quan đến công tác chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để tổ chức dạy, học trực tuyến kết hợp với dạy, học trực tiếp.

- Người dân phấn khởi khi một số mặt hàng nông sản được tiêu thụ được tăng lên, giá cả tương đối ổn định.

- Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 17/57 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và Tổng đài viên đã trả lời trực tiếp 40 ý kiến chiếm 70,18%, trong đó các ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch, như:

+ Người dân hỏi các nội dung có liên quan đến quy định tạm thời về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 của tỉnh Đồng Tháp (05 ý kiến).

+ Các nội dung liên quan đối tượng ưu tiên, lịch tiêm vắc xin... (03 ý kiến).

+ Liên quan đến nhóm đối tượng lao động tự do được hưởng hỗ trợ gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và các nội dung về điều kiện, thủ tục để được hưởng chính sách hỗ trợ (09 ý kiến).

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCD phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCD;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG TIỂU BAN

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH
Nguyễn Công Minh**